TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2018/HS -ST.
Ngày 11 - 10 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Xuyên.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127A/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1974 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT: Thôn LL, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Tổ 7, phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Gi (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1938; vợ là Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1978; con: có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2018 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Lê Văn C, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn MC, xã KB, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Vũ Thị T1, sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ dân phố MN, phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1965; nơi cư trú: tổ 8, phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h ngày 29/6/2018, Nguyễn Mạnh D đang ở nhà thì có bạn tên là Cương (Tuyền) khoảng 35 tuổi đến rủ D đi sử dụng ma túy. D đồng ý và nói với Cương: "Bây giờ anh phải đi chở xong xe cát cho khách đã sau đó anh em mình đi", Cương nói: "Vậy em để ma túy ở gốc cây hồng, em đi lên nhà nghỉ trước, tý

anh về mang ma túy lên sau". D đi chở xe cát cho khách xong về nhà tắm giặt rồi đi ra gốc cây hồng trước cửa nhà thấy có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể, D biết đó là gói ma túy nên cầm bỏ vào túi quần. Sau đó D đi bộ ra đầu ngõ mượn chiếc xe máy BKS 90B1-789.43 của anh Lê Văn C đi đến nhà nghỉ Lá Cọ 1 thuộc tổ 7, phường QT, thành phố Phủ Lý. D dựng xe ở lán trước cửa nhà nghỉ đi vào thuê phòng để sử dụng ma túy, đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an phường QT, thành phố Phủ Lý yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ D giao nộp cho lực lượng công an 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và khai nhận đó là gói ma túy mục đích cất giấu để sử dụng.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa màu đen.

- 01 chiếc xe máy màu trắng bạc, đen nhãn hiệu Wave anpha BKS 90B1-789.43.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh D tại tổ 7, phường QT, thành phố PL không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 114/PC54-MT ngày 02/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,546 gam, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKSPL ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Mạnh D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Mạnh D theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng bao gói hoàn trả sau giám định, trả lại Nguyễn Mạnh D một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa màu đen.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Mạnh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 29/6/2018, tại tổ 7, phường QT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Mạnh D đang cất giấu trái phép một túi ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,546 gam mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an phường QT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hình phạt chính: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bị cáo mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý, đồng thời là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đánh giá các tình tiết khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của D, D khai do người đàn ông tên là Cương (Tuyền) khoảng 35 tuổi ở khu chợ Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đưa

cho. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý tiến hành xác minh nhưng không xác định được, vì vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số ma túy cùng bao gói thu giữ của Nguyễn Mạnh D cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa thuộc quyền sở hữu của D không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho D.

- Đối với chiếc xe máy màu sơn trắng, bạc, đen BKS 90B1-789.43 thu giữ của D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn C, anh C cho D mượn xe máy nhưng không biết D sử dụng xe máy để đi sử dụng ma túy, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại chiếc xe cho anh Lê Văn C là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Áp dụng Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

[2] Xử phạt Nguyễn Mạnh D 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2018.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong số 114/PC54-MT mặt trước phong bì ghi mẫu vật hoàn trả QT01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho Nguyễn Mạnh D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số IMEL1: 357213103628747; IMEI2: 357213103838759 (một số phím bấm không có)

(Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/8/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA DS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Thị Xuyên